

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HS-ST
Ngày: 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Thúy Liễu.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Thuận.**
2. Ông **Cao Thanh Truyền.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Chí Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 105/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Văn D** (tên gọi khác: L, Trần Tấn P, Trương Văn L), sinh năm 1961, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không có; nơi cư trú hiện nay: Số 48, đường K, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Trương Thị B (đã chết); có vợ là Phan Thị M, sinh năm 1964 và 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 24/12/2003 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích); ngày 20/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/7/2010 (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2019, chuyển sang tạm giam từ ngày 22/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị **Hà Nữ Hoàng N**, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện B, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D không có nghề nghiệp, nơi cư trú ổn định. Để có tiền tiêu xài, khoảng 17 giờ ngày 11/9/2019, lợi dụng lễ Hội Yến Diêu Trì Cung diễn ra tại Chùa Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh thuộc khu phố 4, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có nhiều du khách đến tham quan lễ hội nên D đến khu vực nhà ăn phía sau “Báo Ân Từ” trong khuôn viên Chùa Tòa Thánh chen lẫn vào đám đông tìm cơ hội trộm cắp tài sản của du khách. Khi nhìn thấy chị Hà Nữ Hoàng N, sinh năm 1979, ngụ ấp H, xã V, huyện B, tỉnh Tây Ninh để điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus 16GB màu vàng trong túi áo khoác bên trái, D đi lại gần lén lút dùng tay phải móc túi lấy điện thoại (phía sau ốp lưng có 40.000 đồng) của chị N cất giấu vào túi quần bên phải của D. Chị N phát hiện mất điện thoại nên truy hô, lúc này bà Phạm Thị L, sinh năm 1960, ngụ Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh ở gần đó nhìn thấy rõ sự việc nên đã chỉ tay nói D là người lấy điện thoại, chị N tiếp tục truy hô thì bảo vệ cùng mọi người đến bắt D, thu giữ vật chứng giao Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 101/KLĐG-TTHS ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus 16GB màu vàng, ốp lưng nhựa viền đen có hoa văn sọc ngang màu trắng – hồng và có chữ “DiLiana”, số Imei: 354988074864677 có giá trị 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Qua xác minh, Lê Văn D không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số: 104/CT-VKSHT ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Lê Văn D mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Hà Nữ Hoàng N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, giúp con gái trông nom cháu ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/9/2019, tại khu vực nhà ăn phía sau “Báo Ân Từ” trong khuôn viên Chùa Tòa Thánh Cai Đài Tây Ninh thuộc khu phố 4, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo D đã có hành vi lén lút móc túi lấy trộm tài sản của chị Hà Nữ Hoàng N là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, phía sau ốp lưng có 40.000 đồng, có tổng giá trị là 4.040.000 đồng. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/9/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Hà Nữ Hoàng N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu